

Tiết 6 Bài 8 THIÊN NHIÊN CHỊU ẢNH HƯỞNG SÂU SẮC CỦA BIỂN

Ngày soạn: **Ngày dạy:** **Tuần dạy: 6**

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC Sau bài học, HS cần:

1. Kiến thức:

- Biết được các đặc điểm tự nhiên cơ bản nhất của Biển Đông.
- Đánh giá được ảnh hưởng của Biển Đông đối với thiên nhiên VN

2. Kỹ năng

- Đọc bản đồ địa hình vùng biển, nhận biết các đường đẳng sâu, thêm lục địa, dòng hải lưu, các dạng địa hình ven biển, mối quan hệ giữa địa hình ven biển và đất liền.
- Liên hệ thực tế địa phương về ảnh hưởng của biển đối với các mặt tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên và thiên tai.

3. Thái độ: Nhận thức vùng biển của nước ta- nguồn tài nguyên vô giá. Chúng ta phải giữ gìn và bảo vệ.

4. Định hướng phát triển năng lực học sinh:

- Năng lực chung: năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp, năng lực tính toán, năng lực hợp tác và năng lực ngôn ngữ.
- Năng lực chuyên biệt: sử dụng tranh ảnh, bản đồ, biểu đồ...

II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

1. GV chuẩn bị:

- Bản đồ vùng Biển Đông của Việt Nam.
- Bản đồ Tự nhiên Việt Nam.

2. HS chuẩn bị:

- Một số hình ảnh về địa hình ven biển, rừng ngập mặn, thiên tai bão lụt, ở những vùng ven biển.
- Atlas địa lí Việt Nam.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Mở bài: GV có thể đọc đoạn văn sau đây để giới thiệu bài học: "Hàng ngày Biển Đông vỗ sóng vào các bãi cát và các vách đá ven bờ nước ta một cách dịu dàng, nhưng cũng có khi biển nổi giận, gào thét và đập phá, nhất là trong các cơn bão tố. Tuy nhiên, điều đó không đáng ngại, cũng như con người biển có cá tính của nó" (Thiên nhiên Việt Nam, Lê Bá Thảo). Em đã biết gì về "cá tính" của biển.

GV: Những đặc điểm nào của Biển Đông có ảnh hưởng to lớn đối với thiên nhiên và các hoạt động kinh tế - xã hội nước ta.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV & HS	NỘI DUNG CHÍNH
Hoạt động 1: Xác định vị trí của Biển Đông Hình thức: Cả lớp GV đặt câu hỏi: Chỉ trên bản đồ và nêu đặc điểm diện tích, phạm vi của Biển Đông, tiếp giáp với vùng biển của những nước nào? Một HS trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung. GV chuẩn kiến thức. Hoạt động 2: Tìm hiểu đặc điểm khái quát của Biển Đông. Hình thức: Cặp GV đặt câu hỏi: 1. Đọc SGK mục 1, kết hợp hiểu biết của bản thân, hãy nêu những đặc điểm khái quát về Biển Đông? 2. Tại sao độ mặn trung bình của Biển Đông có sự thay đổi giữa mùa khô và mùa mưa? 3. Gió mùa ảnh hưởng như thế nào tới hướng chảy của các dòng hải lưu ở nước ta? Hoạt động 3: Đánh giá ảnh hưởng của Biển Đông đến thiên nhiên Việt Nam. Hình thức: Theo cặp/ Nhóm Bước 1: GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm. Nhóm 1: Đọc SGK mục 2, kết hợp hiểu biết của bản thân hãy nêu tác động của biển Đông tới khí hậu nước ta. Giải thích tại sao nước ta lại mưa nhiều hơn các nước khác cùng vĩ độ. Nhóm 2: Kể tên các dạng địa hình ven biển nước ta. Nhóm 3: Dựa vào hiểu biết của bản thân và quan sát bản đồ hãy chứng minh Biển Đông giàu tài nguyên khoáng sản và hải	1. Khái quát về Biển Đông: + Biển Đông là một vùng biển rộng với diện tích (3,477 triệu km²), thuộc Việt Nam > 1 triệu km². + Là biển tương đối kín, nằm trong vùng nhiệt đới ẩm gió mùa. 2. Ảnh hưởng của Biển Đông đến thiên nhiên Việt Nam a. Khí hậu: Nhờ có Biển Đông nên khí hậu nước ta mang tính hải dương điều hòa, lượng mưa nhiều, độ ẩm tương đối của không khí trên 80%. b. Địa hình và các hệ sinh thái vùng ven biển: + Địa hình vịnh cửa sông, bờ biển mài mòn, các tam giác châu thoải với bãi triều rộng lớn, các bãi cát phẳng lì, các đảo ven bờ và những rạn san hô. + Các hệ sinh thái vùng ven biển rất đa dạng và giàu có: hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái đất phèn, nước lợ, ... c. Tài nguyên thiên nhiên vùng biển + Tài nguyên khoáng sản: Dầu mỏ, khí đốt, cát, quặng ti tan ... trữ lượng lớn. + Tài nguyên hải sản: các loại thủy hải sản nước mặn, nước lợ vô cùng đa dạng... d. Thiên tai: + Bão lớn kèm sóng lừng, lũ lụt, sạt lở bờ biển. + Hiện tượng cát bay, cát chảy lấn chiếm đồng ruộng ở ven biển miền Trung. * TÍCH HỢP: Biến đổi khí hậu đã mang đến những thiên tai hết sức nặng nề đối với vùng ven biển: ❖ Bão đã gia tăng nhanh cả về tần suất và cường độ... Số cơn bão trên biển

sản. - Tại sao vùng ven biển Nam Trung Bộ rất thuận lợi cho hoạt động làm muối? Nhóm 4: Biển Đông ảnh hưởng như thế nào đối với cảnh quan thiên nhiên nước ta? Rừng ngập mặn ven biển ở nước ta phát triển mạnh nhất ở đâu? Tại sao rừng ngập mặn lại bị thu hẹp? Bước 2: HS trong các nhóm trao đổi, đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung. Bước 3: GV nhận xét phần trình bày của HS và kết luận các ý đúng của mỗi Nhóm Hoạt động 4: Tìm hiểu những thiên tai do biển gây ra và biện pháp khắc phục. Hình thức: Cả lớp. Một số HS trả lời, các HS khác nhận xét bổ sung. GV: Đánh giá, hệ thống lại và chốt kiến thức.	Đông ảnh hưởng đến nước ta cũng ngày càng ít đi nhưng ngược lại số cơn bão mạnh có chiều hướng tăng lên, mùa bão kết thúc muộn, quỹ đạo của bão trở nên dị thường và số cơn bão ảnh hưởng đến khu vực Nam Trung bộ, Nam bộ ngày càng tăng. Bên cạnh đó, số ngày mưa phùn ở miền Bắc giảm một nửa ❖ Nước dâng → ngập úng, xâm nhập mặn, sạt lở bờ biển → Cần giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu vùng ven biển... Theo tính toán đến năm 2100 thì nhiệt độ của Việt Nam sẽ tăng lên 30°C, mực nước biển dâng 1m-40.000km² đồng bằng ven biển bị ngập úng trong đó 90% ở ĐBSCL, 10% dân số bị ảnh hưởng trực tiếp, thiệt hại GDP là 10%... ❖ Mức độ tích hợp: Liên hệ.
---	---

IV. ĐÁNH GIÁ

Khoanh tròn ý em cho là đúng nhất

1. Nhận định chưa chính xác về đặc điểm của Biển Đông là:

- A. Có tính chất nhiệt đới gió mùa.
- B. Giàu tài nguyên khoáng sản và hải sản.
- C. Vùng biển rộng, tương đối kín.
- D. Nhiệt độ nước biển thấp.

2. Các dạng địa hình biển có giá trị du lịch ở nước ta là:

- A. Các bãi cát ven biển.
- B. Các vũng, vịnh.
- C Các đảo ven bờ và các rạn san hô.
- D. Tất cả các ý trên.

V. HOẠT ĐỘNG NÓI TIẾP

Làm bài tập SGK

Sưu tầm tài liệu về các nguồn lợi từ biển Đông.